

Số: 31 /2017/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 07 tháng 8 năm 2017

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Ban hành Quy định về trình tự, thủ tục, thời gian tiếp cận điện năng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 24/2016/TT-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ Công Thương quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng;*

*Căn cứ Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối;*

*Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực;*

*Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2016/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý đường thủy nội địa;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về trình tự, thủ tục, thời gian tiếp cận điện năng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 8 năm 2017.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và Giám đốc Công ty Điện lực Đồng Tháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT/TU, TT/HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UB MTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT/UBND tỉnh;
- TCT Điện lực Miền Nam;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NC/KTN (mqv).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Châu Hồng Phúc**

*Đồng Tháp, ngày 07 tháng 8 năm 2017*

## **QUY ĐỊNH**

### **Về trình tự, thủ tục, thời gian tiếp cận điện năng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 31 /2017/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2017  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)*

## **Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này gồm trình tự, thủ tục, thời gian tiếp cận điện năng đối với các trường hợp: điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Đồng Tháp không theo chu kỳ, thực hiện đấu nối ở cấp điện áp trung áp, thỏa thuận vị trí cột/trạm điện và hành lang lưới điện, cấp phép thi công xây dựng công trình điện.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Khách hàng sử dụng điện có đề nghị đấu nối vào lưới điện phân phối.
2. Đơn vị phân phối điện và bán lẻ điện.
3. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

### **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

1. *Quy hoạch phát triển điện lực là quy hoạch chuyên ngành*, bao gồm: quy hoạch phát triển điện lực quốc gia và quy hoạch phát triển điện lực tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Mọi tổ chức, cá nhân phải tuân theo quy hoạch phát triển điện lực đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. *Lưới điện trung áp* là phần lưới điện gồm các đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp danh định trên 01kV đến 35kV.

3. *Đơn vị phân phối và bán lẻ điện* là đơn vị điện lực được cấp giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực phân phối và bán lẻ điện, mua buôn điện từ đơn vị phân phối điện để bán lẻ điện cho khách hàng sử dụng điện.

4. *Điểm đấu nối* là điểm nối trang thiết bị, lưới điện và nhà máy điện của khách hàng sử dụng lưới điện phân phối hoặc đơn vị phân phối điện khác vào lưới điện phân phối.

5. *Thỏa thuận đấu nối* là văn bản thỏa thuận giữa đơn vị phân phối điện và khách hàng sử dụng lưới điện phân phối có trạm điện riêng để đấu nối các trang thiết bị điện của khách hàng vào lưới điện phân phối.

6. *Khách hàng sử dụng lưới điện phân phối có trạm điện riêng* là khách hàng có trạm biến áp, lưới điện riêng đấu nối vào lưới điện phân phối ở cấp điện áp trung áp và 110 kV.

#### **Điều 4. Nguyên tắc thực hiện**

1. Các dự án lưới điện được đầu tư xây dựng phải phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực. Dự án đầu tư chưa có trong quy hoạch phát triển điện lực chỉ thực hiện khi được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép.

2. Chủ đầu tư dự án lưới điện có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng và bảo vệ môi trường.

3. Trình tự các bước tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp được thực hiện theo **Phụ lục 1** kèm theo Quy định này.

4. Các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm công khai quy trình, thủ tục tiếp cận điện năng tại trụ sở làm việc và trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

## **Chương II**

### **TRÌNH TỰ, THỦ TỤC, THỜI GIAN TIẾP CẬN ĐIỆN NĂNG**

**Điều 5. Trình tự, thủ tục, thời gian điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Đồng Tháp không theo chu kỳ đối với Hợp phần Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110 kV**

1. Chủ đầu tư các dự án lưới điện có nhu cầu bổ sung, điều chỉnh trong Hợp phần Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110 kV tổ chức lập hồ sơ điều chỉnh quy hoạch theo quy định tại Khoản 1, Điều 22 Thông tư số 43/2013/TT-BCT ngày 31/12/2013 của Bộ Công Thương quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực (*sau đây gọi là Thông tư số 43*).

2. Trong quá trình lập hồ sơ điều chỉnh Hợp phần quy hoạch, chủ đầu tư có trách nhiệm lấy ý kiến của Công ty Điện lực Đồng Tháp để hoàn chỉnh nội dung điều chỉnh Hợp phần quy hoạch trước khi gửi Sở Công Thương tổng hợp.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản gửi Tổng cục Năng lượng thẩm định, trình Bộ Công Thương phê duyệt.

4. Hồ sơ đề nghị điều chỉnh Hợp phần quy hoạch phát triển hệ thống điện 110 kV gửi Sở Công Thương gồm:

- a. Tờ trình đề nghị điều chỉnh, bổ sung Hợp phần quy hoạch của chủ đầu tư.
- b. 05 bộ Báo cáo điều chỉnh Hợp phần quy hoạch theo quy định tại Khoản 1, Điều 22 Thông tư số 43.
- c. Văn bản góp ý của Công ty Điện lực Đồng Tháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các sở, ban, ngành liên quan.

**Điều 6. Trình tự, thủ tục, thời gian điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Đồng Tháp không theo chu kỳ đối với Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV**

*1. Đối với các công trình trạm biến áp trung áp có tổng dung lượng lớn hơn 2.000 kVA:*

a. Chủ đầu tư các dự án lưới điện có nhu cầu bổ sung, điều chỉnh trong Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV tổ chức lập hồ sơ điều chỉnh quy hoạch theo quy định tại Khoản 2, Điều 22 Thông tư số 43 và gửi Sở Công Thương thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

b. Hồ sơ đề nghị điều chỉnh Hợp phần Quy hoạch gồm:

- Tờ trình đề nghị điều chỉnh, bổ sung quy hoạch của chủ đầu tư.
- 05 bộ Báo cáo điều chỉnh Hợp phần quy hoạch.

c. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt hồ sơ điều chỉnh quy hoạch. Trong quá trình thẩm định, trường hợp cần thiết, Sở Công Thương lấy ý kiến bằng văn bản của Công ty Điện lực Đồng Tháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

*2. Đối với các công trình trạm biến áp trung áp có tổng dung lượng từ 2.000 kVA trở xuống:*

Căn cứ khả năng đáp ứng của lưới điện khu vực, Công ty Điện lực Đồng Tháp và các Điện lực huyện, thị xã, thành phố theo phân cấp thực hiện đấu nối vào lưới điện và báo cáo Sở Công Thương theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 24/2016/TT-BCT ngày 30/11/2016 của Bộ Công Thương quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng.

**Điều 7. Trình tự, thủ tục, thời gian thỏa thuận đấu nối với khách hàng sử dụng lưới điện phân phối có trạm điện riêng ở cấp điện áp trung áp**

1. Khi có nhu cầu đấu nối mới hoặc thay đổi đấu nối hiện có ở cấp điện áp trung áp, khách hàng sử dụng lưới điện phân phối có trạm điện riêng phải gửi cho Công ty Điện lực Đồng Tháp hoặc Điện lực huyện, thị xã, thành phố theo phân cấp các tài liệu theo quy định tại Khoản 2, Điều 43 Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối (sau đây gọi tắt là Thông tư số 39).

2. Khi nhận được hồ sơ đề nghị đấu nối, Công ty Điện lực Đồng Tháp hoặc Điện lực huyện, thị xã, thành phố theo phân cấp có trách nhiệm kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, các đơn vị này phải liên hệ với khách hàng để khảo sát hiện trường.

3. Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi hoàn tất việc khảo sát hiện trường, các đơn vị có liên quan có trách nhiệm dự thảo và ký Thỏa thuận đấu nối với khách hàng theo nội dung quy định tại Phụ lục 3 kèm theo Thông tư số 39.

### **Điều 8. Trình tự, thủ tục, thời gian thỏa thuận vị trí cột/trạm điện và hành lang lưới điện; cấp phép thi công xây dựng công trình điện**

1. Đối với công trình lưới điện trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

a. Khách hàng sử dụng lưới điện phân phối có trạm điện riêng có nhu cầu đầu tư xây dựng công trình lưới điện trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phải lập 01 bộ hồ sơ đề nghị thỏa thuận vị trí cột/trạm điện và hành lang lưới điện gửi Sở Giao thông vận tải hoặc Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Phòng Quản lý đô thị cấp huyện theo phân cấp để được xem xét, giải quyết.

Hồ sơ đề nghị gồm:

- Văn bản đề nghị thỏa thuận, chấp thuận vị trí cột/trạm điện và hành lang lưới điện trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo mẫu **Phụ lục 2** ban hành kèm theo Quy định này.

- Hồ sơ thiết kế có bản vẽ thi công thể hiện vị trí, mặt bằng, hướng tuyến công trình, có biện pháp tổ chức thi công đảm bảo an toàn giao thông và an toàn lao động đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b. Khi nhận được hồ sơ đề nghị thỏa thuận của chủ đầu tư các dự án lưới điện, Sở Giao thông vận tải hoặc Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Phòng Quản lý đô thị cấp huyện theo phân cấp có trách nhiệm kiểm tra về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ. Trong thời hạn 05 ngày làm việc đối với lưới điện trung áp trên không và 10 ngày làm việc đối với lưới điện trung áp ngầm kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ; các đơn vị này có trách nhiệm khảo sát hiện trường và có văn bản thỏa thuận vị trí cột/trạm điện và hành lang lưới điện (bao gồm cả nội dung cho phép thi công xây dựng công trình lưới điện).

c. Thẩm quyền thỏa thuận vị trí cột/trạm điện và hành lang lưới điện trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do tỉnh quản lý:

- Sở Giao thông vận tải thực hiện việc thỏa thuận vị trí cột/trạm điện và hành lang lưới điện đối với công trình lưới điện xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc quốc lộ được giao quản lý, tỉnh lộ đang khai thác và công trình nằm trên địa bàn từ hai huyện, thị xã, thành phố trở lên.

- Phòng Kinh tế - Hạ tầng hoặc Phòng Quản lý đô thị cấp huyện thực hiện việc thỏa thuận vị trí cột/trạm điện, hành lang lưới điện đối với công trình lưới điện

xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý.

d. Đối với các công trình lưới điện xây dựng trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh nhưng không thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh thì do Bộ Giao thông vận tải hoặc Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Cục Quản lý đường bộ thực hiện việc thỏa thuận vị trí cột/trạm điện và hành lang lưới điện và cấp phép thi công xây dựng công trình lưới điện. Hồ sơ đề nghị, trình tự thủ tục, thời hạn giải quyết thực hiện theo quy định tại Điều 13 và Điều 14 Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải.

2. Đối với công trình lưới điện ngoài phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

a. Chủ đầu tư công trình lưới điện phải thỏa thuận vị trí đặt cột/trạm điện và hành lang lưới điện với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng đất tại nơi có công trình lưới điện đi qua trước khi khởi công xây dựng công trình.

b. Chủ đầu tư công trình lưới điện phải thực hiện các thủ tục về đất đai, bồi thường, hỗ trợ đối với người sử dụng đất tại vị trí đặt cột/trạm điện và hành lang lưới điện với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng đất tại nơi có công trình lưới điện đi qua trước khi khởi công xây dựng công trình.

3. Đối với công trình lưới điện vượt sông, kênh, rạch:

a. Các dự án xây dựng công trình lưới điện liên quan đến giao thông đường thủy nội địa khi lập dự án đầu tư phải có ý kiến bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền và trước khi thi công công trình phải có văn bản chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa của cơ quan có thẩm quyền.

b. Sở Giao thông vận tải cho ý kiến bằng văn bản về phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với các công trình lưới điện trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương. Đối với các công trình lưới điện phục vụ mục đích đảm bảo an ninh, quốc phòng thì Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến bằng văn bản về dự án xây dựng.

c. Đối với các công trình lưới điện trên đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng sẽ do Bộ Giao thông vận tải hoặc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam hoặc Chi cục quản lý đường thủy nội địa cho ý kiến bằng văn bản về phương án bảo đảm an toàn giao thông theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 15/2016/TT-BGTVT ngày 30/6/2016 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý đường thủy nội địa (sau đây gọi tắt là Thông tư số 15).

d. Hồ sơ đề nghị, trình tự thực hiện, thời hạn giải quyết cho ý kiến dự án xây dựng và phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với các công trình lưới điện liên quan đến giao thông đường thủy nội địa thực hiện theo quy định tại Điều 13, Điều 14, Điều 15 và Điều 16 của Thông tư số 15.

**Điều 9. Trình tự, thủ tục, thời gian thực hiện đóng điện điểm đầu nối theo đề nghị của khách hàng sử dụng lưới điện phân phối có trạm điện riêng ở cấp điện áp trung áp**

1. Trước ngày dự kiến đóng điện điểm đầu nối, khách hàng phải cung cấp cho Công ty Điện lực Đồng Tháp hoặc Điện lực huyện, thị xã, thành phố theo phân cấp 01 bộ hồ sơ đề nghị đóng điện điểm đầu nối theo quy định tại Điều 48 của Thông tư số 39.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ đề nghị đóng điện điểm đầu nối của khách hàng, Công ty Điện lực Đồng Tháp hoặc Điện lực huyện, thị xã, thành phố theo phân cấp có trách nhiệm phối hợp với khách hàng để hoàn thành việc đóng điện điểm đầu nối.

Trường hợp Công ty Điện lực Đồng Tháp hoặc Điện lực huyện, thị xã, thành phố có yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ đóng điện điểm đầu nối hoặc các trang thiết bị lưới điện sau điểm đầu nối thì thời gian thực hiện đầu nối được tính từ ngày khách hàng hoàn tất việc chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của Đơn vị điện lực.

**Chương III  
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 10. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan**

1. Sở Công Thương:

a. Làm đầu mối hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Quy định này và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

b. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Đồng Tháp bao gồm cả quy hoạch điều chỉnh đã được phê duyệt theo quy định.

c. Hàng năm, báo cáo Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả, tình hình thực hiện, thời gian tiếp cận điện năng trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Các sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố:

a. Triển khai, hướng dẫn thực hiện các thủ tục thỏa thuận vị trí cột/trạm điện và hành lang lưới điện, cấp phép thi công xây dựng công trình điện và các thủ tục khác có liên quan đến thời gian tiếp cận điện năng theo quy định.

b. Kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền đối với các hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý, đầu tư xây dựng các công trình lưới điện trên địa bàn tỉnh.

3. Công ty Điện lực Đồng Tháp và Điện lực huyện, thị xã, thành phố:

a. Trong quá trình xem xét, thỏa thuận và thực hiện đấu nối với khách hàng sử dụng điện có trạm điện riêng đề nghị đấu nối vào lưới điện trung áp có tổng dung lượng lớn hơn 2.000kVA, nếu thấy phương án đề nghị đấu nối của khách hàng không phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực đã được phê duyệt thì hướng dẫn khách hàng thực hiện thủ tục điều chỉnh, bổ sung quy hoạch theo Điều 5 và Điều 6 của Quy định này.

b. Công ty Điện lực Đồng Tháp xem xét, phân cấp giải quyết thỏa thuận đấu nối, thực hiện đấu nối cho Điện lực huyện, thị xã, thành phố phù hợp với tình hình thực tế và quy định của ngành điện lực.

c. Ban hành và niêm yết công khai quy trình thỏa thuận đấu nối, thực hiện đấu nối tại trụ sở làm việc và trên trang thông tin điện tử của đơn vị; phối hợp với khách hàng sử dụng điện rút ngắn thời gian thực hiện thỏa thuận đấu nối, thực hiện đấu nối theo quy định.

d. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 15 tháng 7 hàng năm) và 01 năm (trước ngày 15 tháng 1 của năm sau) gửi báo cáo cho Sở Công Thương về tình hình đầu tư xây dựng các công trình điện và thực hiện đấu nối của các khách hàng sử dụng điện phân phối có trạm điện riêng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Chủ đầu tư dự án lưới điện (khách hàng sử dụng lưới điện phân phối có trạm điện riêng):

a. Thực hiện đầu tư xây dựng dự án lưới điện theo các Quy hoạch phát triển điện lực đã được phê duyệt.

b. Cung cấp đầy đủ hồ sơ, thủ tục để tiếp cận điện năng theo quy định.

c. Định kỳ hàng năm báo cáo Sở Công Thương về tình hình triển khai thực hiện dự án theo quy định.

#### **Điều 11. Tổ chức thực hiện**

1. Các sở, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện tốt Quy định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị có văn bản gửi Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Châu Hồng Phúc**

**Phụ lục 1**  
**TRÌNH TỰ CÁC BƯỚC THỰC HIỆN TIẾP CẬN ĐIỆN NĂNG ĐỐI VỚI LƯỚI ĐIỆN**  
**TRUNG ÁP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG THÁP**

(Ban hành Kèm theo Quyết định số: 31 /2017/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2017  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Các bước thực hiện	Trình tự thực hiện	Đơn vị thực hiện
Bước 1	Tiếp nhận đề nghị đấu nối của khách hàng	- Đơn vị điện lực
Bước 2	↓ Khảo sát hiện trường	- Đơn vị điện lực
Bước 3 (nếu có)	↓ Điều chỉnh Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV đối với các công trình trạm biến áp có tổng dung lượng lớn hơn 2.000kVA	- Sở Công Thương
Bước 4	↓ Thỏa thuận đấu nối	- Đơn vị điện lực
Bước 5	↓ Thỏa thuận vị trí cột/trạm điện và hành lang lưới điện, bao gồm nội dung cấp phép thi công công trình lưới điện	- Bộ Giao thông vận tải hoặc Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Cục Quản lý đường bộ hoặc Cục Đường thủy nội địa Việt nam hoặc Chi cục quản lý đường thủy nội địa. - Sở Giao thông vận tải hoặc Phòng Kinh tế - Hạ tầng hoặc Phòng Quản lý đô thị.
Bước 6	↓ Thi công xây dựng công trình điện	- Khách hàng
Bước 7	↓ Nghiệm thu, đóng điện điểm đấu nối và ký Hợp đồng mua bán điện	- Đơn vị điện lực - Khách hàng

\* **Ghi chú:** Chủ đầu tư có thể thực hiện đồng thời Bước 4 và Bước 5.

## **Phụ lục 2**

*(Ban hành Kèm theo Quyết định số: 31 /2017/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2017  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

(1) **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
(2) **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../....., ngày.....tháng.....năm 20.....

### **ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH ĐIỆN TRONG PHẠM VI BẢO VỆ KẾT CẤU HẠ TẦNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

Kính gửi: .....(3)

- Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

- Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

(.....2.....) đề nghị:

- Được chấp thuận xây dựng công trình (...4...) trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của (...5...).

- Được phép thi công (...4...) tại (...6...). Thời gian thi công bắt đầu từ ngày ...tháng ... năm ... đến hết ngày ...tháng ... năm ...

Gửi kèm theo các tài liệu sau:

- Bản vẽ thiết kế thể hiện vị trí, mặt bằng, hướng tuyến công trình.;

- (...7...)

(...2...) xin cam kết:

- Tự di chuyển hoặc cải tạo công trình thiết yếu và không đòi bồi thường khi ngành đường bộ có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình thiết yếu được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của Văn bản chấp thuận.

- Thi công theo đúng Hồ sơ thiết kế. Nếu thi công không thực hiện các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, để xảy ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, (...2...) chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Địa chỉ liên hệ: .....

Số điện thoại: .....

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- .....
- Lưu VT.

(.....2.....)

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**  
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

***Hướng dẫn nội dung ghi trong Đơn đề nghị***

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị (nếu có).
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đứng Đơn đề nghị.
- (3) Tên cơ quan có thẩm quyền chấp thuận cho phép xây dựng công trình điện.
- (4) Ghi rõ, đầy đủ tên, dự án của công trình điện.
- (5) Ghi rõ tên đường, cấp kỹ thuật của đường hiện tại và theo quy hoạch, lý trình, phía bên trái hoặc bên phải đường Tỉnh, các vị trí cắt ngang qua đường Tỉnh (nếu có).
- (6) Ghi đầy đủ lý trình, tên đường, thuộc địa phận xã ..., huyện ... .
- (7) Các tài liệu khác nếu (...2...) thấy cần thiết ./.